**Chương 9**

**THUỐC MỠ**

* **Trả lời ngắn**

 1. Dược điển Mỹ 23 phân loại thuốc dùng theo đường qua da thành 5 nhóm:

A- Thuốc mỡ B- Thuốc mỡ tra mắt

C- Kem  D-.... E-….....

2. Kể 2 loại thuốc mỡ được phân loại theo quan điểm lý hoá

A -.... B -....

3. Ba nhóm thuốc mỡ thuộc hệ phân tán nhị thể

A-.... B-...... C- Thuốc mỡ nhiều pha

4. Ba nhóm thuốc mỡ được phân loại theo mục đích sử dụng, điều trị:

A- Dùng tại chỗ B-......  C-...

5. Nêu 2 đường hấp thu qua da của được chất:

A - .... B - ......

6. Kể 2 yếu tố (khách quan và chủ quan) ảnh hưởng tới hấp thu qua da:

A-.... B -......

7. Ảnh hưởng của các yếu tố công thức, kỹ thuật tới hấp thu qua da bao gồm:

A- Dược chất B-......

C-.... D- Kỹ thuật bào chế

8. Bốn nhóm tá dược dùng cho thuốc mỡ phân loại theo thành phần cấu tạo:

A- Thân dầu B-......

C-.... D- Nhũ tương

9. Tá dược thuốc mỡ thân dầu (lipophile) được chia ra:

A- Chất béo B-.........

C-....... D- Polyethylen và polypropylen

10. Tá dược thuốc mỡ thân nước (hydrophile) bao gồm:

A- Gel polysaccarid B- Gel khoáng vật

C-.... D- Polyethylen glycol (PEG) E-....

11. Ba phương pháp điều chế - sản xuất thuốc mỡ:

A- Hoà tan B-.... C-....

12. Chỉ tiêu kiểm tra chất lượng thuốc mỡ bao gồm:

A- .... B- Tính chất lưu biến C-....

13. Kể 2 phương pháp xác định khả năng giải phóng hoạt chất ra khỏi thuốc mỡ:

A-.... B-....

14. DĐVN 3 ghi: ”Thuốc mỡ là dạng thuốc có thể chất......(A)…, dùng để bôi lên da hay .......(B)…, nhằm bảo vệ da hoặc đưa thuốc qua da”.

15. DĐ Mỹ 23 ghi: ”Thuốc mỡ tra mắt là loại thuốc mỡ dùng cho mắt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của chế phẩm dùng cho nhãn khoa, được sản xuất trong điều kiện... (A)… và thành phẩm phải bắt buộc thử......(B).

16. Hệ điều trị qua da (TTS) là một dạng thuốc hấp thu qua da đặc biệt, dùng để dán lên những vùng da của cơ thể, gây được tác dụng...(A)… và ....(B)….

17. Cơ chế chủ yếu của sự vận chuyển thuốc qua đa là sự khuếch lán ... (A)…, tuân theo định luật.......(B)….

18. Độ tan và tốc độ tan của dược chất quyết định mức độ và tốc độ ...(A)… dược chất ra khỏi tá dược, do đó quyết định mức độ và tốc độ …(B)… qua da.

19. Trong các dạng thuốc hấp thu qua da, chất diện hoạt được dùng làm tăng ......(A) của dược chất, làm chất nhũ hoá và làm tăng tính tính thấm do đó làm tăng...... (B).

20. Tá dược hấp phụ (tá dược khan, hút, nhũ hoá) có khả năng hút .....(A) hoặc các chất lỏng phân cực để tạo thành nhũ tương....(B).

21. Các thuốc mỡ được điều chế bằng phương pháp hoà tan hoàn toàn thường có cấu trúc kiểu..... (A) và thuộc hộ phân tán.....(B).

22. Các thuốc mỡ được điều chế bằng phương pháp trộn đểu đơn giản thường có cấu trúc kiểu ...(A) và thuộc hệ phần tán ...(B).

23. Thuốc mỡ được điều chế bằng phương pháp nhũ hoá thường có cấu trúc ........(A) và thuộc hệ phân tán...........(B).

24. Phương pháp khuếch tán qua màng có thể dùngđể đánh giá mức độ và tốc độ .......(A) của dược chất ra khỏi......(B).

25. Kể 2 trường hợp để điều chế thuốc mỡ bằng phương pháp nhũ hoá:

A -... B -......

26. Khi bào chế thuốc mỡ tra mắt, tá dược sau khi lọc phải phải được tiệt trùng ở .... (A) °Ctrong thời gian 1 giờ và phải tiến hành pha chế- sản xuất trong điều kiện....(B).

27. Hoàn chỉnh sơ đồ mô tả 4 giai đoạn của quá trình hấp thu dược chất qua da:

Dược chất giải phóng khỏi tá dược

A

Dược chất xuyên thấm qua các lớp tiếp theo của đa

B

A-…. B-….